

Số: 291/2026/QĐST-DS

Hà Nội, ngày 22 tháng 6 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 6 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 302/2026/TLST - DS ngày 25 tháng 5 năm 2026;

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Bà **Trịnh Thị G**, sinh năm 1959; CCCD số: 001159032xxx do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 10/7/2021.

Địa chỉ: Số 23B/638 đường N, tổ 12 cụm Đ, phường V, thành phố Hà Nội.

- **Bị đơn:** Bà **Nguyễn Thị Bích T**, sinh năm 1960; CCCD số: 001160001xxx do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 19/4/2021.

Địa chỉ: Số 4 hẻm 638/1/28 đường N, tổ 12 cụm Đ, phường V, thành phố Hà Nội.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nợ gốc: Bà **Trịnh Thị G** và bà **Nguyễn Thị Bích T** thống nhất: Bà **Nguyễn Thị Bích T** còn nợ bà **Trịnh Thị G** số tiền 200.000.000đ theo giấy biên nhận mượn tiền ngày 09/7/2023. Chốt nợ gốc bà **T** còn nợ bà **G** số tiền 200.000.000đ.

2.2. Về khoản tiền lãi: Nguyên đơn là bà **Trịnh Thị G** và bị đơn là bà **Nguyễn Thị Bích T** chốt nợ lãi từ tháng 10/2025 đến tháng 6/2026 là 08 tháng x 3.000.000đ/tháng là 24.000.000đ.

Tổng cộng: 224.000.000đ (Hai trăm hai mươi bốn triệu đồng).

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chưa thanh toán theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước quy định tương ứng với thời gian chưa thanh toán.

3. Về lộ trình thanh toán nợ: Hai bên thống nhất không thỏa thuận lộ trình thanh toán nợ.

4. Về án phí: Bà Trịnh Thị G và bà Nguyễn Thị Bích T được miễn toàn bộ án phí dân sự theo quy định của pháp luật.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

6. Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND khu vực 5 – Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khắc Hải